

Các loại lệnh giao dịch chứng khoán

1. Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá mở cửa (ATO):

- Là lệnh đặt mua hoặc đặt bán chứng khoán tại mức giá mở cửa. Lệnh ATO được ưu tiên trước lệnh giới hạn trong khi so khớp lệnh, nhưng không được ưu tiên trước Lệnh giới hạn (LO) mua trần/bán sàn đã được nhập trước.
- Đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa sẽ không xác định được giá khớp lệnh nếu chỉ có lệnh ATO trên sổ lệnh
- Lệnh ATO được nhập vào hệ thống giao dịch trong thời gian khớp lệnh định kỳ để xác định giá mở cửa và sẽ tự động tự hủy bỏ sau thời điểm xác định giá mở cửa nếu lệnh không được thực hiện hoặc không được thực hiện hết.

2. Lệnh giới hạn (LO)

- Là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn. Lệnh có hiệu lực kể từ khi được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến hết ngày giao dịch hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ.

3. Lệnh thị trường trên sàn HNX và HSX

Lệnh mua tại mức giá bán thấp nhất hoặc lệnh bán tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường trong phiên khớp lệnh liên tục. Trong đó có 03 loại lệnh sau:

- Lệnh MAK: Là lệnh có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ bị hủy ngay sau khi khớp.
- Lệnh MOK: Là lệnh nếu không được thực hiện toàn bộ thì bị hủy trên hệ thống ngay sau khi nhập.
- Lệnh MTL: Là lệnh có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ chuyển thành lệnh LO mua với mức giá cao hơn mức giá khớp lệnh cuối cùng một đơn vị yết giá hoặc mức giá trần nếu mức giá khớp lệnh cuối cùng là giá trần (đối với lệnh mua) hoặc lệnh LO bán với mức giá thấp hơn mức giá khớp cuối cùng một đơn vị yết giá hoặc mức giá sàn nếu mức giá khớp lệnh cuối cùng là giá sàn (đối với lệnh bán).

4. Lệnh điều kiện (lệnh chờ)

- Là lệnh giới hạn nhưng duy trì nhiều ngày cho đến khi lệnh được khớp hoặc hết thời gian khách hàng lựa chọn khi đặt lệnh mà chưa được khớp.
- Trong thời gian duy trì lệnh giới hạn, vào ngày giao dịch lệnh sẽ tự động đưa lên sàn khi:

- Giá nằm trong khoảng trần/sàn
- Đáp ứng các điều kiện khác của một lệnh thông thường (sức mua, khối lượng..)
- Lệnh có thể được khớp từng phần. Phần còn lại vẫn tiếp tục còn hiệu lực.

5. Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá đóng cửa (ATC):

- Là lệnh đặt mua hoặc đặt bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa. Lệnh ATC được ưu tiên trước lệnh giới hạn trong khi so khớp lệnh, nhưng không được ưu tiên trước Lệnh giới hạn (LO) mua trần/bán sàn đã được nhập trước.
- Đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa sẽ không xác định được giá khớp lệnh nếu chỉ có lệnh ATC trên sổ lệnh
- Lệnh sẽ tự động tự hủy bỏ sau khi hết phiên nếu lệnh không được thực hiện hoặc không được thực hiện hết.

6. Lệnh khớp lệnh sau giờ (PLO)

- Lệnh PLO là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa sau khi kết thúc phiên, 10 phút đầu chỉ nhận lệnh và 5 phút tiếp theo lệnh vào khớp liên tục.
- Lệnh PLO chỉ được nhập vào hệ thống trong phiên giao dịch sau giờ.
- Lệnh PLO không được khớp ngay khi nhập vào hệ thống nếu có lệnh đối ứng chờ sẵn mà phải sau 10 phút đầu. Giá thực hiện là giá đóng cửa của ngày giao dịch.
- Lệnh PLO không được phép sửa, hủy.
- Trong trường hợp trong phiên khớp lệnh liên tục và khớp lệnh định kỳ đóng cửa không xác định được giá thực hiện khớp lệnh, lệnh PLO sẽ không được nhập vào hệ thống.